DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: 3444 ***/QĐ – VPCNCLQG ngày*** *10* ***tháng 11 năm 2026 của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia/of BoA Director)***

Tên phòng thí nghiệm:	**Phòng Quản lý chất lượng**
Laboratory:	***Quality Control Department***
Tổ chức /Cơ quan chủ quản:	**Công ty Cổ phần chế tạo thiết bị điện và máy biến thế HABT**
Organization:	***HABT Electrical equipment and transformer manufacturing Joint Stock Company***
Số hiệu/ *Code:*	**VILAS 1516**
Chuẩn mực công nhận *Accreditation criteria*	**ISO/IEC 17025:2017**
Lĩnh vực:	**Điện – Điện tử**
Field:	***Electrical – Electronic***
Người quản lý:	**Nguyễn Hồng Thanh**
Laboratory manager:	
Hiệu lực công nhận *Period of Validation:*	**Từ ngày** *10* **/ 11 /2026 đến ngày** *09* **/11 /2031**
Địa chỉ:	**Đội 9, xã Ngọc Hồi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**
Address:	***Group 9, Ngoc Hoi Commune, Hanoi City, Vietnam***
Địa điểm:	**Lô VII.10, KCN Thuận Thành III, phường Trí Quả, TP. Bắc Ninh**
Location:	***Lot VII.10 Thuan Thanh III industrial park, Tri Qua Ward, Bac Ninh City***
Điện thoại/ *Tel*:	**0915466866**
Email:	**Bacnv@habt.com.vn**
Website:	**www.habt.com.vn**

Lĩnh vực thử nghiệm: Điện – Điện tử

Field of testing: Electrical - Electronic

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ *Materials or product tested*	Tên phép thử cụ thể/ *The name of specific tests*	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo *Limit of quantitation (if any)/ range of measurement*	Phương pháp thử/ *Test method*
1.	**Máy biến áp điện lực** ***Power transformer***	Thử điện trở cách điện *Insulation resistance tests*	R: 0,1 MΩ/(1 MΩ ~50 GΩ) U: 500 V; 1 000 V; 2 500 V, 5 000 V	IEEE C57.12.90-2021
2.		Đo tỷ số biến áp và kiểm tra tổ đấu dây *Measurement of voltage ratio and check phase displacement*	0,001/(1 ~ 10 000) U: 10 V; 40 V; 100 V	IEEE C57.12.90-2021
3.		Đo điện trở cuộn dây bằng dòng điện một chiều *Measurement of winding resistance by DC current*	R: (1 μΩ ~ 1 999 Ω) I: (300 mA ~ 10 A)	IEEE C57.12.90-2021
4.		Thử điện áp AC cảm ứng *Induced AC voltage withstand test*	U: 800 V AC f: 150 Hz	TCVN 6306-3:2006
5.		Thử điện áp AC nguồn riêng *Separate-source AC withstand voltage test*	Đến/ *To* U: 100 kV AC f: 50 Hz	TCVN 6306-3:2006
6.		Đo tổn hao không tải và dòng điện không tải *Measurement of no-load loss and no-load current*	P: 0,1 W/(0 ~ 10 000) W I: 0,01 A/(0 ~ 100) A	TCVN 6306-1:2015 (IEC 60076-1:2011)
7.		Đo tổn hao có tải và điện áp ngắn mạch *Measurement of load loss and short-circuit voltage*	P: 0,1 W/(0 ~ 10 000) W U: 0,1 V/(0 ~ 3 000) V	TCVN 6306-1:2015 (IEC 60076-1:2011)
8.		Thử nghiệm tăng nhiệt *Temperature rise test*	Công suất danh định/ *Rated power* Đến/ *To* 2 500 kVA	TCVN 6306-2:2006
9.		Xác định mức âm thanh *Determination of sound levels*	0,1 dBA/(30 ~ 130) dBA	TCVN 6306-10:2018 (IEC 60076-10:2016)
10.		Thử độ kín vỏ máy *Tightness test*	0,02 bar/(0 ~ 0,5) bar	TCVN 6306-1:2015 (IEC 60076-1:2011)

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ *Materials or product tested*	Tên phép thử cụ thể/ *The name of specific tests*	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo *Limit of quantitation (if any)/ range of measurement*	Phương pháp thử/ *Test method*
11.	**Dầu cách điện** ***Insulating oil***	Thử điện áp đánh thủng dầu. *Breakdown voltage test.*	U: 0,1 kV/(0 ~ 80) kV AC	IEC 60156:2025

Chú thích/*Note*:

- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/ *Vietnam Standard.*
- IEEE: Hội Kỹ sư Điện và Điện tử/ *Institute of Electrical and Electronics Engineers*
- IEC: Uỷ ban Kỹ thuật Điện Quốc tế/ *International Electrotechnical Commission*

Trường hợp Công ty Cổ phần chế tạo thiết bị điện và máy biến thế HABT cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty Cổ phần chế tạo thiết bị điện và máy biến thế HABT phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for HABT Electrical equipment and transformer manufacturing Joint Stock Company that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service./.*